

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 1 - CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84/2026/HNGĐ-ST  
Ngày 13 – 4 – 2026  
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Phan Thị Thu.  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trịnh Anh Minh  
Ông Võ Sĩ Hùng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Bích Như – *Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 13 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 30/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2026 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 628/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Kim V, sinh ngày: 17/8/2001. Số CCCD 096301011037. Địa chỉ: Khóm 6, phường H, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

\* **Bị đơn:** Ông Trần Lê Tr, sinh ngày: 16/7/1999. Số CCCD 096099000374. Địa chỉ: Khóm Tân Phong B, phường H, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

\* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Công ty tài chính TNHH HD S. Địa chỉ Tầng 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C, đường Ph, Phường G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Nh - Chức danh: Tổng giám đốc.

Người địa diện theo ủy quyền: Ông Phạm Gia H – Trưởng phòng thu hồi nợ. Theo văn bản ủy quyền số 210801-LCO ngày 01/8/2021. (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 14/01/2026, bản tự khai và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim V trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Trần Lê Tr kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2023 tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bà và ông Tr đã không chung sống vợ chồng từ tháng 11/2024

đến nay. Nay tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Tr.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Huỳnh Ng, sinh ngày 11/5/2023, đang chung sống cùng ông Tr. Khi ly hôn bà yêu cầu tiếp tục giao con cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ngoài ra, bà còn một người con riêng, tên Huỳnh Trung K sinh ngày 18/01/2019, đến ngày 30/5/2023 ông Tr nhận cháu Kiên làm con và đăng ký khai sinh là con chung của bà và ông Tr. Khi ly hôn bà tự nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu Tòa án giải quyết trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Có nợ của Công ty tài chính HD S 10.000.000đ. Khi ly hôn, yêu cầu chia đôi trách nhiệm trả nợ. Tại phiên tòa, bà nhận trách nhiệm trả nợ cho công ty, không yêu cầu phân chia trách nhiệm trả nợ.

\* Tại bản tự khai và lời khai tại phiên tòa, ông Tr trình bày: Ông và bà Huỳnh Thị Kim V kết hôn có đăng ký kết hôn. Về thời gian đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân đúng như bà V trình bày. Nay ông thống nhất ly hôn với bà V. Về con chung ông thống nhất tiếp tục nuôi Trần Huỳnh Ng, sinh ngày 11/5/2023, giao bà V tiếp tục nuôi Huỳnh Trung K sinh ngày 18/01/2019. Không yêu cầu giải quyết trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

\* Tại đơn yêu cầu độc lập đề ngày 02/3/2026, Công ty tài chính TNHH HD Sn xác định tính đến ngày 02/3/2026 bà V còn nợ công ty số tiền 7.490.505đ, khoản nợ phát sinh từ giao dịch vay với hình thức công ty cấp thẻ tín dụng cho bà V sử dụng với số tiền hạn mức 10.000.000đ, theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số CD0284896631. Nay Công ty yêu cầu bà V thanh toán cho công ty số tiền 7.490.505đ và lãi phát sinh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Bà Huỳnh Thị Kim V và ông Trần Lê Tr kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 21/02/2023 tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, nay là phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau. Bà V yêu cầu ly hôn với ông Trung. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với ông Trần Lê Tr, Công ty tài chính TNHH HD S Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng để triệu tập ông Trung và người đại diện Công ty tài chính TNHH HD SaiSon đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai nhưng ông Tr và người đại diện Công ty tài chính TNHH HD S đều vắng mặt không rõ lý do. Công ty tài chính TNHH HD S có yêu cầu xét xử vắng mặt. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện Công ty tài chính TNHH HD S là đúng theo quy định tại Điều 207, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà V xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, không hạnh phúc đã ly thân khoảng tháng 11/2024 nên yêu cầu ly hôn. Ông Tr thống nhất ly hôn, không yêu cầu hàn gắn mối quan hệ hôn nhân. Hiện nay cả hai không còn chung sống vợ chồng,

không ai quan tâm ai, thể hiện mục đích hôn nhân của ông, bà không đạt được. Do đó, có căn cứ chấp nhận cho bà V được ly hôn với ông Tr.

[4] Về con chung: Bà V và ông Tr chung sống có 01 người con chung tên Trần Huỳnh Ngân, sinh ngày 11/5/2023 đang sống cùng ông Tr, cháu Huỳnh Trung K sinh ngày 18/01/2019 đang sống cùng bà V. Khi ly hôn bà V yêu cầu tiếp tục giao con chung Trần Huỳnh Ng cho ông Trung nuôi dưỡng, bà V tiếp tục nuôi cháu Huỳnh Trung K, không yêu cầu giải quyết trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Ông Tr thống nhất yêu cầu này, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho con chung nên chấp nhận yêu cầu của bà V. Bà V và ông Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Bà V và ông Tr thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nợ chung và tài sản chung.

[6] Về nợ chung: Bà V và ông Tr thống nhất xác định có nợ của Công ty tài chính HD S (công ty) vốn vay là 10.000.000đ. Nay Công ty yêu cầu bà V thanh toán cho Công ty nợ tính đến ngày 02/3/2026 số tiền 7.490.505đ và lãi phát sinh. Ông Tr và bà V thống nhất giao khoản nợ này cho bà V có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho công ty.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình bà V phải chịu. Án phí dân sự có giá ngạch bà V phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 100 Luật tổ chức tín dụng; Các Điều 28, 217, 147, 207, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim V được ly hôn với ông Trần Lê Tr.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung Trần Huỳnh Ng, sinh ngày 11/5/2023 cho ông Trần Lê Trung trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Huỳnh Trung K, sinh ngày 18/01/2019 cho bà Huỳnh Thị Kim V tiếp tục nuôi dưỡng. Không giải quyết trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Bà Huỳnh Thị Kim V, ông Trần Lê Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Buộc bà Huỳnh Thị Kim V có nghĩa vụ trả cho Công ty tài chính TNHH HD S số tiền nợ tính đến ngày 02/3/2026 số tiền 7.490.505đ (*Bảy triệu bốn trăm chín mươi ngàn năm trăm lẻ năm đồng*).

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày 02/3/2026 bà Huỳnh Thị Kim V phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp, hợp đồng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho*

*vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.*

Về án phí hôn nhân gia đình 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) và án phí dân sự có giá ngạch 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) bà Huỳnh Thị Kim V phải nộp. Ngày 15/01/2026 bà Huỳnh Thị Kim V đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo lai thu số 0000526 của Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu. Bà Huỳnh Thị Kim V phải tiếp tục nộp số tiền 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Công ty tài chính TNHH HD S không phải nộp án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp ngày 23/3/2026 theo lai thu 0002912 của Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND KV1-Cà Mau;
- UBND P.Tân Thành, T.Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Phan Thị Thu**